UBND TỈNH AN GIANG
**SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 998 /STP-XDKT&TDTHPL
Góp ý dự án Luật Dân quân tự vệ sửa đổi

*An Giang, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang

Vừa qua, Sở Tư pháp nhận được Thư mời số 10/TM-ĐĐBQH ngày 6/9/2019 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang. Sau khi nghiên cứu hồ sơ Dự án Luật Dân quân tự vệ sửa đổi, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

**1. Khoản 5 Điều:** đề nghị bỏ ký hiệu ‘‘=’; trước cụm từ ‘‘thảm họa’’.

**2. Điều 8. Độ tuổi, thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ trong thời bình**

- Khoản 1:

Đề nghị thay cụm từ ‘’từ đủ’ bằng từ ’’đủ’’; thay cụm từ *‘’nếu tình nguyện tham gia’’* bằng *‘‘Trường hợp tình nguyện tham gia’’*. Vì điều kiện chỉ xảy ra 01 trong 02 trường hợp, và quy định như vậy thể hiện rõ tính quy tắc hơn việc sử dụng từ ‘nếu’.

Đề nghị điều chỉnh cụm từ ‘’có thể kéo dài’’ bằng cụm từ’’nâng độ tuổi’’ lên đến hết 50 tuổi đối với nam, đến hết 45 tuổi đối với nữ’’. Bên cạnh đó, trên cơ sở sức khỏe và các điều kiện có liên quan (gia đình, công việc...) xét thấy việc quy định độ tuổi như dự thảo là phù hợp.

Như vậy, khoản này có thể thiết kế như sau:

*"1. Công dân nam đủ 18 tuổi đến hết 45 tuổi, công dân nữ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi có nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; trường hợp tự nguyện tham gia Dân quân tự vệ* thì nâng độ tuổi *đến hết 50 tuổi đối với nam, đến hết 45 tuổi đối với nữ.’’.*

- Khoản 2:

Đoạn 1: Về câu chữ, đề nghị xác định đơn vị tính thời hạn là ‘’tháng’’thay vì ‘’năm’’ như dự thảo. Theo đó, quy đổi 4 năm là 48 tháng, 02 năm là 24 tháng. Việc quy định như vậy nhằm đảm bảo tính thống nhất trong việc áp dụng đơn vị tính so với các quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự (đều là các QPPL trong lĩnh vực quốc phòng), cũng như đơn vị tính của các điều khoản trong Luật này. Đồng thời, đề nghị rà soát và điều chỉnh các đơn vị tính về thời hạn trong toàn bộ dự thảo.

+ Khoản 3: Từ nội dung việc góp ý tại Khoản 1 có liên quan, đề nghị điều chỉnh cụm từ*’’quyết định kéo dài và thời hạn’’* thành *‘’quyết định nâng độ tuổi và kéo dài thời hạn’’*.

**3. Điều 9**

Khoản 2: Tại khoản này quy định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị nơi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự đến nơi cư trú mới, nơi làm việc mới phải lập danh sách đăng ký cho công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ. Vấn đề đặt ra là:

Thứ nhất, cần phân biệt trường hợp nào thì Chủ tịch UBND cấp xã, chủ tịch UBND cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã lập danh sách. Và trường hợp nào thì người đứng đầu cơ quan tổ chức lập danh sách. Để khi triển khai không phải trùng lắp (cả Chủ tịch và thủ trưởng cơ quan đều lập) hoặc Chủ tịch cho rằng là của Thủ trưởng cơ quan trên địa bàn, ngược lại Thủ trưởng cơ quan trên địa bàn cho rằng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch. Từ đó, đùng đẩy trách nhiệm, gây khó khăn cho công dân, ảnh hưởng đến việc thống kê, làm hạn chế công tác quản lý nhà nước.

Ví dụ: Nguyễn Văn A, cư trú tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, nay chuyển nới cư trú về Phường Mỹ Hòa, Tp Long Xuyên và xin làm việc tại Sở Tư pháp An Giang. Trong trường hợp này, Chủ tịch UBND phường Mỹ Hòa lập danh sách hay Giám đốc Sở Tư pháp lập danh sách cần phải phân định rõ, nếu không cả 02 cùng thực hiện thì trùng lắp. Ngược lại, Chủ tịch phường Mỹ Hòa cho rằng thuộc Giám đốc Sở Tư pháp hoặc Giám đốc Sở Tư pháp cho rằng trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Mỹ Hòa.

Thứ hai, Cần bổ sung thêm trách nhiệm xóa hoặc thủ tục chuyển (đối với trường hợp đã lập danh sách tại xã cũ) của công dân Nguyễn Văn A. Bởi vì, nếu nơi cư trú cũ (nơi mà Xã Kiến An trước đây đã lập danh sách đăng ký cho Nguyễn Văn A) không xóa hoặc chuyển thì số liệu báo cáo vẫn còn, dẫn đến thống kê không chính xác. Do đó, cần quy định biện pháp quản lý và trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã nơi công dân trước khi chuyển nơi cư trú, công tác.

**4. Điều 11**

- Khoản 1:

Điểm a, đề nghị thay cụm từ ‘’nuôi con nhỏ’’ bằng ‘’nuôi con’’ vì thừa từ. Bởi dưới 36 tháng đã xác định là ‘nhỏ’. Bên cạnh đó, đề nghị điều chỉnh cụm từ này tại điểm đ khoản 1 Điều 12.

Điểm e, đề nghị thay cụm từ *‘trong hộ gia đình nghèo’’* thành ‘’*trong gia đình thuộc hộ nghèo’’* nhằm đảm bảm tính thống nhất của thuật ngữ. Vì *Quyết định 59/2015/QĐ-TTG ngày 19/11/2015 Về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020*, đã sử dụng thuật ngữ “hộ nghèo”, “Hộ cận nghèo” chứ không phải là “hộ gia đình nghèo”, “hộ gia đình cận nghèo”.

- Điểm g quy định “Một con của thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm chất độc da cam suy giảm năng lao động từ 61% đến 80 %”. *Đề nghị miễn đối với đối tượng này.*Bởi các lý do sau:

Thứ nhất, vì tính nhân văn, uống nước nhớ nguồn, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã cống hiến xương máu, sẵn sàng hy sinh tính mạng bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân. Thực tiễn, Đảng, Nhà

nước và nhân dân ta luôn dành cho thương binh, bệnh binh sự quan tâm, chăm lo về vật chất và tinh thần, bằng việc ban hành nhiều chính chính sách. Do đó, nếu như ***"miễn thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ"*** đối với đối tượng này sẽ phù hợp, thống nhất với chủ trương, chính sách mà Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm triển khai trong thời gian qua.

Thứ hai, những thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm chất độc màu da cam suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%. Qua nghiên cứu Bảng Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích *(Kèm theo Thông tư liên tịch số: 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)* thì đây là những trường hợp bệnh trầm trọng trở lên, khó có thể chăm sóc cho bản thân mà cần phải có người chăm sóc. Do đó, hãy để họ có thời gian, điều kiện thuận lợi để gần gủi chăm sóc nhiều hơn.

Thứ ba, bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá số lượng trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ dân quân tự vệ đối với những người thuộc đối tượng điều chỉnh tại điểm này là hiện nay còn nhiều không, thiết nghĩ số lượng sẽ không nhiều.

Từ những nội dung nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu ***"miễn thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ" đối với đối tượng này.***

**5. Điều 12**

Điểm b Khoản 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu một số vấn đề sau:

- Thứ nhất, đề nghị điều chỉnh cụm từ *''Hoàn cảnh gia đình khó khăn đột xuất''* thành *'' Hoàn cảnh gia đình khó khăn''* quy định như vậy sẽ dễ xác định và dễ áp dụng hơn, ai rơi vào trường hợp này sẽ được thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ trước thời hạn. Vì tiêu chí đặt để phân biệt đối là khó khăn hay không khó khăn chức không phải đột xuất hay thường xuyên. Đồng thời, nếu sử dụng cụm từ nghèo đột xuất thì chúng ta phải giải thích như thế nào mới gọi là nghèo đột xuất, như vậy sẽ phức tạp, khó hiểu hơn.

Đề xuất Ban soạn thảo nghiên cứu các thuật ngữ này đã được quy định tại các văn bản khác để vận dụng, áp dụng và đưa vào quy định nhằm đảm bảo tính chính xác.

Thứ ba, cần xác định thẩm quyền xác nhận **có hoàn cảnh gia đình khó khăn** là **UBND cấp xã** hay **Chủ tịch UBND cấp xã.** Vì theo Luật Đặc xá thuộc thẩm quyền UBND cấp xã, trong khi dự thảo lại quy định Chủ tịch UBND cấp xã. Như vậy, cùng một đối tượng nhưng thẩm quyền thực hiện lại khác nhau, dẫn đến không thống nhất.

Thứ tư, bổ sung chủ thể có thẩm quyền xác nhận *"Chủ tịch UBND cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã",* vì đơn vị này sẽ có đối tượng thuộc diện xác nhận, mà dự thảo lại bỏ sót.

**6. Điều 20:** Chọn Phương án 1 (căn cứ giải trình của UBTVQH).

7. **Khoản 2 Điều 21,** đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu một số nội dung sau:

- Thứ nhất, dự thảo chỉ quy định chức danh kiêm nhiệm Chỉ huy trưởng và Chính trị viên nhưng chưa quy định chức danh kiêm nhiệm chức vụ Chỉ huy Phó và Chính trị viên phó.

Về vấn đề này, đề xuất quy định Trưởng phòng kiêm nhiệm chức danh Chỉ huy phó, Trưởng tổ chức đoàn thể (Chi đoàn, hoặc Công đoàn cơ sở) kiêm nhiệm chức danh Chính trị viên phó. Hoặc là nên giao cho Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn nội dung này.

- Thứ hai, trong thời gian qua, trong quá trình thực hiện gặp một số khó khăn liên quan đến việc bố trí chức danh kiêm nhiệm Ban chỉ huy quân sự cơ quan, cụ thể như sau:

Người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu là Chỉ huy trưởng, Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy là Chính trị viên. Mà theo quy định, các đối tượng này phải thường xuyên được tham gia huấn luyện (thường là mỗi chức danh cách 01 năm phải tham gia huấn luyện 01 đợt, mà mỗi đợt huấn luyện là hơn 01 tuần). Trong khi các đối tượng này, trong giai đoạn hiện nay rất nhiều việc nên việc tham gia các lớp huấn luyện gặp rất nhiều khó khăn.

Qua nghiên cứu đặc điểm của Ban chỉ huy quân sự cơ quan, có thể đánh giá rằng đội ngũ này không chuyên so với Ban chỉ huy quân sự cấp xã; ngoài ra, các chức danh này đều là kiêm nhiệm. Còn về vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 là tham mưu cho cấp ủy, cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức. Như vậy, Ban chỉ huy quân sự cơ quan chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và người đứng đầu là Thủ trường hoặc Bí thư.

Vì vậy, đề xuất Ban soạn thảo thảo hạ chức danh kiêm nhiệm chức vụ đối với các vị trí trong Ban Chỉ huy quân sự của cơ quan xuống do cấp trưởng phòng phụ trách. Quy định như thế sẽ sát với thực tiễn, vẫn giữ được vai trò lãnh đạo của Đảng, người đứng đầu đối với Ban chỉ huy quân sự cơ quan, các chức danh này tham gia các lớp huấn luyện sẽ thuận lợi hơn so với các chức danh như dự thảo.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở (qua email);
- Lưu: VT, XDKT.

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Tư pháp
Email: sotuphap@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 12.09.2019 15:28:05

**Trần Khánh Dân**